

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2022/HSST**

Ngày: 20-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Vũ Minh

Bà Lê Hoàng Ngân

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Ánh – Kiểm sát Viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST – HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, tên gọi khác: Rơm; sinh ngày 05/4/1994 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn TX, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Trần Thị Th, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2014; tiền án: có 01 tiền án: Ngày 26/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh kết án 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”, thời gian thử thách 48 tháng (Bản án số 24/2019/HS – ST). Tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2022 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lộ; có mặt.

- Bị hại: Cháu Lê Quỳnh A, sinh ngày 04/4/2007, địa chỉ: Thôn LL 3, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Tài V1 và bà Lê Thị Minh H, sinh năm 1981 (bố mẹ của cháu Lê Quỳnh A), địa chỉ: Thôn LL 3, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Bà Lê Thị Minh H có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lê Đỗ Diệu H1, sinh năm 1985 – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1956, địa chỉ: Thôn TX, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Hoàng L1, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn TH, xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn TX, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt;

+ Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn LL3, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 18/02/2022, Nguyễn Văn V cùng ăn nhậu với đội bóng đá của thôn tại Hội trường thôn TX, xã CT, huyện Cam Lộ. Sau đó, V tiếp tục đến nhà anh Phạm Văn Th uống bia và hát karaoke. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B5-67339, đi đón con ở Trường tiểu học xã Cam Thủy. Trên đường đi, V ghé vào nhà anh Lê Tài V1, sinh năm 1977, ở thôn LL3, xã CT, huyện Cam Lộ, đề hỏi giá mua bán gà đá. Khi đến nhà anh V1, Nguyễn Văn V dừng xe ở cổng, đi bộ vào sân nhà, gọi anh V1 nhưng không nghe thấy ai trả lời. V đi vào cửa trước phòng khách, nghe có tiếng máy điện thoại ở phòng ngủ sát với phòng khách. V đi đến trước cửa phòng ngủ đang khép hờ, nhìn vào trong thấy cháu Lê Quỳnh A đang mặc áo quần đồng phục học sinh, đeo khăn quàng đỏ, nằm trên giường chơi game điện thoại. Lúc này, V hỏi: “Ba đi mô rồi bé”. Cháu A trả lời: “Ba đi chơi rồi”. V tiếp tục hỏi: “Mẹ đi mô rồi”, cháu A nói: “Mẹ đi coi đá bóng”. Thấy cháu A đang nằm trên giường và trong nhà không có ai, V nảy sinh ý định rờ, hôn cháu A để thỏa mãn ham muốn, dục vọng của bản thân. Nguyễn Văn V đẩy cửa phòng đi vào, đến ngồi xuống giường, gần với cháu A. V nói: “Bé cứ chơi tiếp đi, chú ngồi đây thôi, chú không làm chi mô”, cháu A vẫn nằm nghiêng người bên phải, mặt quay vào tường chơi game. Thấy vậy, Nguyễn Văn V dùng tay trái sờ và vuốt bên ngoài quần, áo từ đầu gối trái đến hông, vòng tay ôm sát vào bụng rồi đưa tay lên sờ vào vú trái của cháu A. Cháu A hất tay của V ra và nói “Chú đi về đi, chú đi về đi”. Sợ cháu A hét to nên V đi ra khỏi phòng, đứng ở cửa ra vào phòng khách, lấy máy điện thoại ra xem sau đó tiếp tục đi vào trong phòng, thấy cháu A vẫn nằm quay mặt vào tường và đang chơi game. V ngồi xuống sát với cháu A, dùng tay trái sờ vào đùi trái, rồi đưa tay lên bụng và kéo cháu A nằm ngửa ra, dùng 2 tay cầm vào cổ tay, giữ tay của cháu A.

Nguyễn Văn V chồm người đè lên người cháu A, rồi dùng miệng, lưỡi hôn vào cổ và miệng của cháu A. Lúc này, cháu A vùng vẫy, lắc đầu qua lại để tránh, khóc và nói: "Chú đi ra đi". Thấy vậy, Nguyễn Văn V buông ra, cháu A đứng dậy về phía cuối góc giường và nói V về đi. Sợ cháu A hét và bố mẹ của cháu A về, V đi ra khỏi phòng ngủ sau đó điều khiển xe đi đón con. Cháu A nhảy từ cửa sổ của phòng ngủ ra ngoài và điện thoại cho mẹ là chị Lê Thị Minh H biết.

Tại Bản kết luận giám định về pháp y tình dục số 55/TD ngày 21/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị, đối với Lê Quỳnh A sinh ngày: 04/04/2007, trú ở thôn LL3, CT, Cam Lộ, Quảng Trị kết luận: Màng trinh không bị tổn thương (không rách); Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 00% (Không phần trăm)

Tại Cáo trạng số 15/CT – VKSCL ngày 07/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 20 đến 24 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 24/2019/HS – ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 44 đến 48 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại. Cần ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

- Về vật chứng và tài sản thu giữ:

+ Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho cháu Lê Quỳnh A: 01 (một) quần tây dài màu xanh, chiều dài 88,5cm, chiều rộng của phần lưng quần là 33cm, chiều rộng của phần mỗi ống quần là 15,5cm, quần có 01 dây kéo màu xanh và 01 nút gài màu đen; 01 (một) cái áo sơ mi ngắn tay màu trắng, chiều dài 71,3cm, chiều rộng 47 cm, áo có 06 nút bấm màu trắng; 01 (một) khăn quàng cổ màu đỏ, chiều dài 110cm, chiều rộng 32,5cm;

+ Bị cáo không yêu cầu trả lại các tài sản thu giữ nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu xanh dương, kích thước 70x48 cm, mặt sau có chữ Tân Xuân FC15; 01 (một) quần đùi màu xanh dương, mặt trước ống quần phải có huy hiệu ghi chữ FCB, kích thước 41x41cm.

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 60B5-67339, nhãn hiệu SYM, màu sơn đen, trắng, đỏ. Số khung: 1ABDGD000391, số máy: MVBRAD000391, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1984, trú ở TH, XT, Xuân Lộc, Đồng Nai là đúng pháp luật nên không xem xét lại.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Về án phí dân sự, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đều thỏa thuận bồi thường thiệt hại tại giai đoạn điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành V phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo thỏa thuận sẽ tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận tại giai đoạn điều tra về việc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho cháu Lê Quỳnh A số tiền 10.000.0000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thể hiện, sau khi ăn nhậu với đội bóng thôn, khoảng 16 giờ ngày 18/02/2022, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô đến nhà anh Lê Tài V1, sinh năm 1977, ở thôn LL 3, xã CT, huyện Cam Lộ, để hỏi giá mua bán gà đá. Sau khi gọi không có ai trả lời. V đi vào phòng ngủ, thấy cháu

Lê Quỳnh A (con gái anh V1) đang mặc áo quần đồng phục học sinh, đeo khăn quàng đỏ, nằm trên giường chơi game điện thoại. Thấy cháu A đang nằm trên giường và trong nhà không có ai, V nảy sinh ý định sờ, hôn cháu A để thỏa mãn ham muốn, dục vọng của bản thân. Lúc này cháu A nằm nghiêng người bên phải, mặt quay vào tường. Bị cáo đã dùng tay trái sờ và vuốt bên ngoài quần, áo từ đầu gối trái đến hông, vòng tay ôm sát vào bụng rồi đưa tay lên sờ vào vú trái của cháu A. Cháu A hét tay của V ra và nói “Chú đi về đi, chú đi về đi”. Sợ cháu A hét to nên V đi ra khỏi phòng, đứng ở cửa ra vào phòng khách, lấy máy điện thoại ra xem sau đó tiếp tục đi vào trong phòng, thấy cháu A vẫn nằm quay mặt vào tường và đang chơi game. V ngồi xuống sát với cháu A, dùng tay trái sờ vào đùi trái, rồi đưa tay lên bụng và kéo cháu A nằm ngửa ra, dùng 2 tay cầm vào cổ tay và giữ tay của cháu A. Nguyễn Văn V chồm người đè lên người cháu A, rồi dùng miệng, lưỡi hôn vào cổ và miệng của cháu A. Lúc này, cháu A vùng vẫy, lắc đầu qua lại để tránh, khóc và nói: “Chú đi ra đi”. Thấy vậy, Nguyễn Văn V buông ra, cháu A đứng dậy về phía cuối góc giường và nói V về. Sợ cháu A hét và bố mẹ của cháu A về, V đi ra khỏi phòng ngủ sau đó về nhà.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, phù hợp với kết luận giám định pháp y tình dục và các tài liệu, chứng cứ khác. Cháu A tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đủ 14 năm 10 tháng 14 ngày tuổi. Như vậy, có căn cứ xác định hành vi dùng tay sờ vào các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể cháu A nhằm thỏa mãn tình dục nhưng không nhằm mục đích quan hệ tình dục của bị cáo đã cấu thành tội “Dâm ô đối với người chưa đủ 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định: *“Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, đến sự phát triển tâm sinh lý bình thường của trẻ em, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án: Ngày 26/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh kết án 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”, thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày 26/11/2019 nhưng chưa hết thời gian thử thách của án treo lại tiếp tục phạm tội, do đó hành vi của bị cáo lần này thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại (10 triệu đồng); mẹ bị cáo có Huân chương kháng chiến hạng nhì là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng tình tiết đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự vì hành vi của

bị cáo xâm phạm đến danh dự, uy tín nhân phẩm của bị hại; vợ bị cáo có công Vệ ổn định cho nên không áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến nhân phẩm của trẻ em, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm trong thời gian thử thách của án treo, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đồng thời tổng hợp hình phạt của bản án 24 tháng tù trước đó mới đủ để răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho cháu Lê Quỳnh A 10.000.000 đồng và thỏa thuận tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại. Do đó, cần ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

[7.1] Quá trình điều tra đã thu giữ của cháu Lê Quỳnh A: 01 (một) quần tây dài màu xanh, chiều dài 88,5cm, chiều rộng của phần lưng quần là 33cm, chiều rộng của phần mỗi ống quần là 15,5cm. Quần có 01 dây kéo màu xanh và 01 nút gài màu đen 01 (một) cái áo sơ mi ngắn tay màu trắng, chiều dài 71,3cm, chiều rộng 47 cm, áo có 06 nút bấm màu trắng; 01 (một) khăn quàng cổ màu đỏ, chiều dài 110cm, chiều rộng 32,5cm. Xét thấy đây là tài sản của cháu A, đại diện hợp pháp của cháu A có yêu cầu lấy lại do đó, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho cháu A số tài sản trên.

[7.2] Thu giữ của bị cáo 01 (một) áo thun màu xanh dương, kích thước 70x48 cm, mặt sau có chữ Tân Xuân FC15; 01 (một) quần đùi màu xanh dương, mặt trước ống quần phải có huy hiệu ghi chữ FCB, kích thước 41x41cm. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu lấy lại do đó căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) xe mô tô BKS: 60B5-67339, nhãn hiệu SYM, màu sơn đen, trắng, đỏ. Số khung: 1ABDGD000391, số máy: MVBRAD000391, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1984, trú ở TH, XT, Xuân Lộc, Đồng Nai, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại anh L là đúng pháp luật nên không xem xét lại.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đối với án phí dân sự, do bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường trước khi Tòa án xét xử nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 146, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V (Rộm) phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V: **20** (Hai mươi) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt **24** (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 24/2019/HS – ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là: **44** (Bốn mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/02/2022 được trừ thời gian tạm giam tại Bản án số 24/2019/HS – ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh từ ngày 29/3/2019 đến ngày 30/8/2019.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, về việc bị cáo tiếp tục bồi thường cho cháu Lê Quỳnh A (đại diện là ông Lê Tài V1 và bà Lê Thị Minh H) số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng và tài sản thu giữ:

+ Trả lại cho cháu Lê Quỳnh A (đại diện là ông Lê Tài V1 và bà Lê Thị Minh H): 01 (một) quần tây dài màu xanh, chiều dài 88,5cm, chiều rộng của phần lưng quần là 33cm, chiều rộng của phần mỗi ống quần là 15,5cm, quần có 01 dây kéo màu xanh và 01 nút gài màu đen; 01 (một) cái áo sơ mi ngắn tay màu trắng, chiều dài 71,3cm, chiều rộng 47 cm, áo có 06 nút bấm màu trắng; 01 (một) khăn quàng cổ màu đỏ, chiều dài 110cm, chiều rộng 32,5cm;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu xanh dương, kích thước 70x48 cm, mặt sau có chữ Tân Xuân FC15; 01 (một) quần đùi màu xanh dương, mặt trước ống quần phải có huy hiệu ghi chữ FCB, kích thước 41x41cm.

Các vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận ngày 08/4/2022.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ (3 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- Đại diện HPBH;
- Người bảo vệ QLHP của BH;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý